

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 10046/BGTVT-KHĐT

Hà Nội, ngày 19 tháng 9 năm 2024

V/v phân khai chi tiết điều chỉnh
kế hoạch vốn NSNN năm 2024
DATP đoạn Hậu Giang - Cà Mau
thuộc Dự án xây dựng công trình
đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía
Đông giai đoạn 2021 - 2025

Kính gửi:

- Bộ Tài chính;
- Kho bạc Nhà nước.

Căn cứ các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải (GTVT) số 1767/QĐ-BGTVT ngày 29/12/2023 về việc giao chi tiết kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2024; số 977/QĐ-BGTVT ngày 06/8/2024 về việc giao chi tiết kế hoạch đầu tư vốn ngân sách trung ương năm 2024 từ nguồn tăng thu ngân sách trung ương năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 912/QĐ-BGTVT ngày 13/7/2022 của Bộ trưởng Bộ GTVT về việc phê duyệt dự án đầu tư - Dự án thành phần đoạn Hậu Giang - Cà Mau thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 821/QĐ-UBND ngày 24/4/2023 của UBND tỉnh Bạc Liêu về việc chấp thuận điều chỉnh chi phí thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đoạn qua địa bàn tỉnh Bạc Liêu - Dự án thành phần đoạn Hậu Giang - Cà Mau thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 716/QĐ-UBND ngày 27/4/2023 của UBND tỉnh Hậu Giang về việc chấp thuận điều chỉnh chi phí thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đoạn qua địa bàn tỉnh Hậu Giang - Dự án thành phần đoạn Hậu Giang - Cà Mau thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ văn bản số 339/BGTVT-KHĐT ngày 10/01/2024 của Bộ GTVT phân khai chi tiết kế hoạch vốn NSNN năm 2024 DATP đoạn Hậu Giang - Cà Mau thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025;

Xét đề nghị của Ban QLDA Mỹ Thuận tại văn bản số 2530/PMUMT-KHHTH ngày 13/9/2024 về việc điều chỉnh phân khai chi tiết kế hoạch vốn NSNN năm 2024 dự án thành phần đoạn Hậu Giang - Cà Mau thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025.

Để có cơ sở giải ngân, Bộ GTVT đề nghị Bộ Tài chính, Kho bạc Nhà nước xem xét, thông báo phân bổ kế hoạch chi tiết vốn ngân sách nhà nước năm 2024 của dự án nêu trên như biểu chi tiết kèm theo văn bản này.

Kính đề nghị Bộ Tài chính, Kho bạc Nhà nước quan tâm, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Nguyễn Duy Lâm (để b/c);
- Vụ trưởng (để b/c);
- Vụ Đầu tư - Bộ Tài chính;
- KBNN các tỉnh: Long An, Bạc Liêu, Cà Mau;
- KBNN Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang;
- Ban QLDA Mỹ Thuận;
- Lưu VT, KHĐT(3)_{LIEMTT}.

**TL. BỘ TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ KHĐT
PHÓ VỤ TRƯỞNG**



Lã Hồng Hạnh



PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH VỐN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024

(Ban hành theo Quyết định số 0046/QĐ-BGTVT-KHDT ngày 19/9/2024 của Bộ Giao thông vận tải)

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Tên dự án, tiểu dự án	Chủ đầu tư/Ban QLDA	Địa điểm xây dựng	Mã số dự án	Địa điểm mở tài khoản của dự án (chỉ tiết đến quận, huyện)	Mã ngành kinh tế (loại, khoản)	Năng lực thiết kế	Thời gian khởi công, hoàn thành	Quyết định đầu tư dự án (điều chỉnh nếu có)			Vốn NSNN đã bố trí/dã thanh toán đến hết kế hoạch năm trước			Phân khai chi tiết điều chỉnh kế hoạch vốn NSNN năm 2024 (nguồn vốn kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025)			Ghi chú			
									Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức vốn đầu tư		Tổng số	Trong đó:		Tổng số	Trong đó:			Trong đó:		
										Tổng số	Phần vốn NSNN		Tổng số	Trong đó:		Nguồn vốn kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025	Nguồn vốn chương trình phục hồi và phát triển KT-XH		Đã phân khai tại văn bản số 339/BGTVT-KHDT ngày 10/01/2024	Phân khai chi tiết và điều chỉnh theo Quyết định số 977/QĐ-BGTVT ngày 06/8/2024	Tăng (+); Giảm (-)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18				
I	Dự án thành phần đoạn Hậu Giang - Cà Mau thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025	Ban QLDA Mỹ Thuận	Hậu Giang, Kiên Giang, Bạc Liêu, Cà Mau	7945696		292	73,22km đường cao tốc	2022 - 2026	912/QĐ-BGTVT ngày 13/7/2022	17.152.650	17.152.650	4.897.536	965.536	3.932.000	2.876.263	3.576.263	700.000				
1	Chi phí xây dựng, thiết bị				KBNN Long An (0511)					12.551.970	12.551.970	3.075.483	0	3.075.483	2.431.434	3.131.434	700.000	<i>Giao bổ sung tại Quyết định số 977/QĐ-BGTVT ngày 06/8/2024</i>			
2	Chi phí QLDA, Tư vấn, khác				KBNN Long An (0511)					771.880	771.880	263.386	91.571	171.815	38.017	38.017	0				
3	Chi phí GPMB, hỗ trợ TĐC (Bao gồm cả dự phòng)									1.987.949	1.987.949	1.558.667	873.965	684.702	406.812	406.812	0				
3.1	<i>Tiểu dự án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư địa bàn Hậu Giang</i>	<i>UBND tỉnh Hậu Giang</i>			<i>KBNN Hậu Giang (3111)</i>					724.970	724.970	527.947	344.230	183.717	174.588	174.588	0	<i>Giá trị lấy theo Quyết định số 716/QĐ-UBND ngày 27/4/2023 của UBND tỉnh Hậu Giang</i>			
-	<i>Công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư</i>											443.550	344.230	99.320	173.631	172.691	-940				
-	<i>Công tác xây dựng Khu tái định cư phục vụ dự án</i>											84.397	0	84.397	957	1.897	940				
3.2	<i>Tiểu dự án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư địa bàn Bạc Liêu</i>	<i>UBND tỉnh Bạc Liêu</i>			<i>KBNN Bạc Liêu (0911)</i>					194.759	194.759	175.090	88.736	86.354	19.635	19.635	0	<i>Giá trị lấy theo Quyết định số 821/QĐ-UBND ngày 24/4/2023 của UBND tỉnh Bạc Liêu</i>			
3.3	<i>Tiểu dự án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư địa bàn Kiên Giang</i>	<i>UBND tỉnh Kiên Giang</i>			<i>KBNN Vĩnh Thuận-Kiên Giang (0812)</i>					392.620	392.620	247.591	188.000	59.591	145.029	145.029	0				
3.4	<i>Tiểu dự án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư địa bàn Cà Mau</i>	<i>UBND tỉnh Cà Mau</i>			<i>KBNN Cà Mau (0961)</i>					675.600	675.600	608.039	252.999	355.040	67.560	67.560	0				
4	Chi phí dự phòng									1.840.851	1.840.851	0	0	0	0	0	0				